

Số: /QĐ-SNNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; tham mưu Giám đốc Sở giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 260/QĐ-SNNMT ngày 31/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: VBDT

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, VP. htv.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Quang

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày /7/2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. MỤC TIÊU

Trên cơ sở mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hoà, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề ra các mục tiêu cải cách hành chính trọng tâm trong năm 2025 như sau:

1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; công khai các quy hoạch của tỉnh, của ngành nông nghiệp và môi trường; hoàn thiện các quy định, chính sách đặc thù về phát triển tỉnh theo phân cấp để tạo đòn bẩy thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực; tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến toàn trình

a) Cắt giảm, đơn giản hóa ngay thủ tục hành chính thuộc thẩm giải quyết có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

b) 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh.

d) 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện số hóa theo quy định; 100% kết quả của các thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

đ) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy đồng thời với việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

e) Nâng cấp các phân hệ phần mềm, ứng dụng cơ sở dữ liệu, đảm bảo kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của Bộ, ngành Trung ương.

3. Chủ động rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của ngành đáp ứng yêu cầu tinh giản, gọn nhẹ, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương, phương án, Đề án được phê duyệt.

4. Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với tiêu chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm, công việc, sản phẩm cụ thể.

5. Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

6. Tham gia góp ý, hoàn thiện Đề án xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

8. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý nhà nước, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

9. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

10. Tiếp tục duy trì và cải thiện các Chỉ số của tỉnh: Cải cách hành chính (PAR Index), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chuyển đổi số (DTI), Đổi mới sáng tạo (PII) trong nhóm 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu cả nước.

Trọng tâm cải cách hành chính năm 2025 là tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; quyết liệt, quyết tâm thực hiện hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương của Đảng, định hướng của Chính phủ. Đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá công chức, viên chức và người lao động theo hướng thực chất hơn; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động; thực hiện tốt chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06.

II. NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM, TIẾN ĐỘ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở, các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này, đặc biệt các đơn vị cần lưu ý đối với các nội dung được phân công tại phụ lục phân công nhiệm vụ.

2. Văn phòng Sở có nhiệm vụ hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, thường xuyên kiểm tra để rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện; theo dõi tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính của Sở; phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý cấp xã.

3. Tăng cường năng lực cho công chức, viên chức chuyên trách cải cách hành chính hoặc phụ trách công tác cải cách hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

4. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, quy định của cấp trên và tình hình thực tiễn, các đơn vị trực thuộc Sở rà soát, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị mình; gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **06/8/2025**.

5. Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, tập trung kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất, khắc phục các hạn chế, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác cải cách hành chính. Triển khai nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 60/UBND-TH ngày 04/7/2025 về việc khắc phục những hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

6. Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về cải cách hành chính, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị vi phạm, để tình trạng yếu kém kéo dài, gây phiền hà, chậm trễ, những nhiễu Nhân dân.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh về các nội dung, nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; trong đó triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 14/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm,

làm việc cầm chừng, không dám làm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

9. Báo cáo định kỳ quý, 06 tháng, năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Sở) trước **ngày 09** của tháng cuối kỳ báo cáo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Yêu cầu toàn bộ cơ quan, đơn vị thực hiện có chất lượng, hiệu quả toàn bộ nội dung Kế hoạch này./.